

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 116/2023/HS-ST

Ngày: 17 – 5 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT, TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Đông.

Các Hội thẩm Nhân dân:

1. Ông Lê Văn Tập.

2. Ông Bùi Ngọc Thảo.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Quyên - Thư ký Tòa án Nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột.

- Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Châu Phước Hậu – C/v: Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án Nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 97/2023/HSST ngày 13 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 112/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2023, đối với các bị cáo:

01. Họ và tên: **Hồ Hùng D**; Sinh ngày 19/02/1985, tại: Tỉnh Đắk Lắk; Nơi thường trú: Thôn A, xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Chỗ ở hiện nay: Đường C, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Hồ X (sinh năm 1958); Con bà: Bùi Thị L (sinh năm 1958), sinh sống tại: Thôn A, xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo có vợ là Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1987 và có một con nhỏ sinh năm 2022.

Tiền án: Không; Tiền sự: 01 (Một).

Nhân thân:

Ngày 21 tháng 01 năm 2010, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xử phạt 08 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại bản án số: 16/2010/HSST. Ngày 07 tháng 4 năm 2010, bị cáo D kháng cáo và tại bản án số:

86/2010/HSPT của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk giữ nguyên mức án của bản án sơ thẩm. Ngày 12 tháng 9 năm 2015, bị cáo chấp hành xong bản án và được xóa án tích.

Ngày 25 tháng 11 năm 2022, bị Công an thành phố Buôn Ma Thuột ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 002778/QĐ-XPHC bằng hình thức phạt tiền 2.000.000 đồng về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và 5.000.000 đồng về hành vi trồng cây cần sa. Ngày 10 tháng 02 năm 2023, bị cáo đã nộp phạt.

Ngày 30 tháng 12 năm 2022, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk ra lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 06 tháng 01 năm 2023, Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Buôn Ma Thuột khởi tố về tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Bị cáo Hồ Hùng D bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Buôn Ma Thuột từ ngày 30/12/2022 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

02. Họ và tên: **Trần Minh T**; Sinh ngày 22/4/1992, tại: Tỉnh Đắk Lắk; Nơi thường trú: Tổ dân phố 3, phường T1, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Chỗ ở hiện nay: Đường F, phường T2, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 06/12; Con ông: Trần Văn G (Không nhớ năm sinh); Con bà: Trần Thị X (đã chết).

Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Nhân thân:

Ngày 13 tháng 7 năm 2018, bị Cơ quan an ninh điều tra - Công an tỉnh Đắk Lắk tạm giữ 06 ngày về hành vi tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng. Ngày 19 tháng 7 năm 2018, Cơ quan an ninh điều tra - Công an tỉnh Đắk Lắk ra quyết định trả tự do.

Ngày 16 tháng 4 năm 2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột ra quyết định số: 45/2020/QĐ-TA về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian chấp hành 14 tháng. Ngày 04 tháng 02 năm 2021, chấp hành xong.

Ngày 29 tháng 12 năm 2022, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk bắt quả tang về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 06 tháng 01 năm 2023, Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Buôn Ma Thuột khởi tố về tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Bị cáo Trần Minh T bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt, tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Buôn Ma Thuột từ ngày 29/12/2022 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Hoàng M – sinh năm 1956 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ dân phố 7, thị trấn C, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

2. Ông Hoàng Đình H – sinh năm 1990 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn 5, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

3. Bà Trương Thị M – sinh năm 1959 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn 2, xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

4. Bà Lê Thị L – sinh năm 1981 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Đường M, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

5. Bà Nguyễn Ngọc T – sinh năm 1987 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Đường C, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

6. Bà Lê Thị Thu H – sinh năm 1966 (Vắng mặt).

Địa chỉ: đường C, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

- Người chứng kiến:

1. Ông Hồ Quang Phú Q – sinh năm 1990 (Vắng mặt).

Địa chỉ: đường T, phường T3, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

2. Anh Bùi Ngọc Anh V – sinh năm 2002 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Đường N, phường T3, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồ Hùng D, Trần Minh T là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy đá (Methamphetamine). Qua bạn bè ngoài xã hội, D quen biết nam thanh niên tên B (không rõ nhân thân, lai lịch) ở khu vực nghĩa trang cũ đường P, phường T2, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk là người bán ma túy đá. Do không có việc làm ổn định, D và T nảy sinh ý định mua ma túy đá bán lại để kiếm lời, cụ thể như sau:

Ngày 27 tháng 12 năm 2022, D sử dụng điện thoại di động hiệu Iphone gắn sim số 0845.191.517 gọi vào số điện thoại 0835.788.000 của B hỏi mua một hộp 5 ma túy đá, B đồng ý bán với giá 4.000.000 (bốn triệu) đồng và hẹn gặp ở khu vực nghĩa trang cũ đường P, phường T2, thành phố B. D một mình điều khiển xe mô tô Honda Dream màu nâu biển số 47F1-0495 đến điểm hẹn đưa cho B 4.000.000 đồng, B bán cho D một hộp 5 ma túy đá, D cất giấu trong người rồi điều khiển xe đi về phòng trọ ở địa chỉ: Đường C, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk lấy một ít ra sử dụng, số còn lại D cất giấu có ai hỏi mua thì bán. Ngày 29 tháng 12 năm 2022, D đang ở phòng trọ, Trần Minh T sử dụng số điện thoại 0915.581.017 gọi vào điện thoại 0845.191.517 của D hỏi mua một hộp 5 ma túy đá, D đồng ý bán nợ cho T với giá 4.000.000 đồng và hẹn gặp trước khu vực bệnh viện C đường N,

phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. D một mình điều khiển xe mô tô Honda Dream màu nâu biển số 47F1-0495 đến điểm hẹn bán cho T một hộp 5 ma túy đá. Sau khi mua được ma túy, T một mình điều khiển xe mô tô Honda Lead màu đỏ, biển số 47H1-024.20 đi đến trước cổng trường tiểu học T ở địa chỉ đường T, phường T3, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk để bán ma túy cho nam thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) có số điện thoại 0794.610.867 một hộp 5 ma túy đá với giá 4.500.000 (bốn triệu năm trăm ngàn) đồng thì bị tổ công tác Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Đắk Lắk bắt quả tang, thu giữ trong tay phải của T một túi zip chỉ đỏ có kích thước (04x07)cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng, T khai nhận là ma túy đá mua của D để bán lại nhưng chưa kịp bán thì bị bắt quả tang. Lực lượng Công an đã niêm phong gói ma túy theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào lời khai của T, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk ra quyết định bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Hồ Hùng D và tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của D tại: đường C, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk: Không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại bản kết luận giám định ma túy số: 83/KL-KTHS ngày 05 tháng 01 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng chứa trong một gói nylon trong suốt, kích thước (04x07)cm được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 4,9266 gam, loại: Methamphetamine. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 4,8164 gam và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu.

Tại bản kết luận giám định xe số: 113/KL-KTHS ngày 18 tháng 01 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Một xe mô tô màu đỏ, nhãn hiệu Honda, có: Số khung: RLHJF2400BY007222, số máy: JF24E-0510353 không thay đổi; biển số 47H1-024.20 biển số thật và một xe mô tô màu nâu, nhãn hiệu Honda, có: số khung: C100M-0215434, số máy: C100ME-0215434 không thay đổi; biển số 47F1-0495 biển số thật.

Tại bản cáo trạng số: 114/CT-VKS ngày 12 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố các bị cáo Hồ Hùng D, Trần Minh T về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Hồ Hùng D, Trần Minh T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như lời khai của các bị cáo tại cơ quan Cảnh sát điều tra và nội dung bản cáo trạng mà đại diện Viện kiểm sát đã công bố.

Quá trình tranh luận, đại diện Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của các bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo như nội dung bản cáo trạng, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Hồ Hùng D, Trần Minh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hồ Hùng D mức án tù 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng đến 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam ngày 30/12/2022.

- Xử phạt bị cáo Trần Minh T mức án tù 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng đến 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 29/12/2022.

Các biện pháp tư pháp: Áp dụng các Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy:

+ 4,8164 gam Methamphetamine còn lại sau giám định trong gói niêm phong số: 83/KL-KTHS ngày 05 tháng 01 năm 2023 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk.

- Đề nghị tịch thu sung công quỹ nhà nước:

+ Một điện thoại di động hiệu Iphone số Imei: 355692079620022 gắn sim số 0845.191.517 của bị cáo Hồ Hùng D

+ Một điện thoại di động có số Imei 1: 862598050742220; Imei 2: 862598050742238 gắn sim số 0915.581.017 của bị cáo Trần Minh T.

- Đề nghị trả lại: Một điện thoại di động có chữ VERTU, Imei: 353800815286436 gắn sim số 0938.554.027; một điện thoại di động màu đen có chữ MASSTEL, số Imei: 357860096950627 gắn sim số 0857.666.647 cho bị cáo Hồ Hùng D; Một căn cước công dân mang tên Trần Minh T cho bị cáo Trần Minh T nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

- Lưu hồ sơ vụ án một căn cước công dân phô tô mang tên Hồ Hùng D.

- Đối với xe mô tô Honda Dream màu nâu, biển số 47F1-0495 là phương tiện bị cáo D sử dụng phạm tội. Qua phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 11 tháng 01 năm 2023 điều tra, chiếc xe trên là của ông Hoàng M, trú tại: Tổ dân phố 7, thị trấn C, huyện X, tỉnh Đắk Lắk đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Năm 2009, ông M bán chiếc xe trên cho anh Hoàng Đình H, trú tại: Thôn 5, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk với giá 9.000.000 đồng nhưng không viết giấy tờ và sang tên đổi chủ. Cuối tháng 12 năm 2022, anh H cho bị cáo D mượn chiếc xe trên để làm phương tiện đi lại và không biết việc bị cáo D sử dụng xe phạm tội. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra không đề cập xử lý anh H và ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho anh H nhận quản lý và sử dụng.

- Đối với xe mô tô Honda Lead màu đỏ, biển số 47H1-024.20 là phương tiện bị cáo T sử dụng phạm tội. Qua phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 11 tháng 01 năm 2023, chiếc xe trên là của bà Trương Thị M, trú tại: thôn 2, xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Năm 2019, bà M bán chiếc xe trên cho chị Lê Thị L, hiện trú tại: đường F, phường T2, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk với giá 10.000.000 đồng nhưng không viết giấy tờ và sang tên đổi chủ. Ngày 29 tháng năm 2022, chị L cho bị cáo T mượn chiếc xe trên đi công việc và không biết việc bị cáo T sử dụng xe phạm tội. Vì vậy, Cơ quan

Cảnh sát điều tra không đề cập xử lý chị L và ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho chị L nhận quản lý và sử dụng.

Về phần dân sự: Không.

Các bị cáo Hồ Hùng D, Trần Minh T không bào chữa và tham gia tranh luận gì. Các bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định pháp luật.

[2] Xét thấy lời khai nhận tội của các bị cáo Hồ Hùng D, Trần Minh T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, đã có đủ căn cứ pháp lý để kết luận: Khoảng 18 giờ 15 phút ngày 29 tháng 12 năm 2022, trước cổng trường tiểu học T ở địa chỉ đường T, phường T3, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy-Công an tỉnh Đắk Lắk, bắt quả tang Trần Minh T có hành vi cất giấu 4,9266 gam ma túy, loại: Methamphetamine với mục đích bán kiếm lời. Trước đó T mua số ma túy này của Hồ Hùng D trước khu vực bệnh viện C đường N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Hành vi của các bị cáo Hồ Hùng D, Trần Minh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

... ”

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo là công dân có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của bản thân trong cuộc sống. Các bị cáo biết được rằng ma túy là loại độc được gây nghiện Nhà nước độc quyền quản lý, mọi hành vi sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển trái phép đều bị pháp luật nghiêm cấm. Tuy nhiên, do ý thức coi thường pháp luật, các bị cáo cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến sự quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy, HĐXX xét thấy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm

khắc và cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm đảm bảo tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Xét thấy trong vụ án này có nhiều bị cáo tham gia, tính chất, mức độ vi phạm, nhân thân của từng bị cáo là khác nhau nên cần xem xét đánh giá cụ thể để áp dụng mức hình phạt phù hợp, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo.

Đối với bị cáo Hồ Hùng D là người đã có tiền sự về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và hành vi trồng cây cần sa. Bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính, năm 2010 bị cáo đã bị kết án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tuy nhiên bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện, tu dưỡng mà bị cáo tiếp tục có hành vi mua bán trái phép chất ma túy và bán lại cho bị cáo Trần Minh T.

Đối với bị cáo Trần Minh T là người đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Tuy nhiên bị cáo không từ bỏ ma túy mà lại có hành vi mua ma túy từ bị cáo Hồ Hùng D và bán lại cho người khác để kiếm lời. Xét về mức hình phạt thì bị cáo Hồ Hùng D phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo Trần Minh T.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Hồ Hùng D, Trần Minh T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, do vậy cần áp dụng trong quá trình lượng hình đối với các bị cáo là phù hợp.

[5] Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Đối với 4,8164 gam Methamphetamine còn lại sau giám định trong gói niêm phong số: 83/KL-KTHS ngày 05 tháng 01 năm 2023 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk là tang vật của vụ án, cần tịch thu tiêu huỷ là phù hợp.

Đối với một điện thoại di động hiệu Iphone số Imei: 355692079620022 gắn sim số 0845.191.517 của bị cáo Hồ Hùng D và một điện thoại di động có số Imei 1: 862598050742220; Imei 2: 862598050742238 gắn sim số 0915.581.017 của bị cáo Trần Minh T là phương tiện các bị cáo sử dụng để mua bán trái phép chất ma túy nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước là phù hợp.

- Đối với một điện thoại di động có chữ VERTU, Imei: 353800815286436 gắn sim số 0938.554.027; một điện thoại di động màu đen có chữ MASSTEL, số Imei: 357860096950627 gắn sim số 0857.666.647 của bị cáo Hồ Hùng D, là các tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo D nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

Đối với một căn cước công dân mang tên Trần Minh T của bị cáo T là tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo T.

- Lưu hồ sơ vụ án một căn cước công dân phô tô mang tên Hồ Hùng D.

- Đối với xe mô tô Honda Dream màu nâu, biển số 47F1-0495 là phương tiện bị cáo D sử dụng phạm tội. Qua phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 11 tháng 01 năm 2023 điều tra, chiếc xe trên là của ông Hoàng M, trú tại: Tổ dân phố 7, thị trấn C, huyện C, tỉnh Đắk Lắk đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Năm 2009, ông M bán chiếc xe trên cho anh Hoàng Đình H, sinh năm: 1990, trú tại: Thôn 5, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk với giá 9.000.000 đồng nhưng không viết giấy tờ và sang tên đổi chủ. Cuối tháng 12 năm 2022, anh H cho bị cáo D mượn chiếc xe trên để làm phương tiện đi lại và không biết việc bị cáo D sử dụng xe phạm tội. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra không đề cập xử lý anh H và ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho anh H nhận quản lý và sử dụng.

- Đối với xe mô tô Honda Lead màu đỏ, biển số 47H1-024.20 là phương tiện bị cáo T sử dụng phạm tội. Qua phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 11 tháng 01 năm 2023, chiếc xe trên là của bà Trương Thị M, sinh năm: 1959, trú tại: thôn 2, xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Năm 2019, bà M bán chiếc xe trên cho chị Lê Thị L, sinh năm 1981, hiện trú tại: đường F, phường T2, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk với giá 10.000.000 đồng nhưng không viết giấy tờ và sang tên đổi chủ. Ngày 29 tháng năm 2022, chị L cho bị cáo T mượn chiếc xe trên đi công việc và không biết việc bị cáo T sử dụng xe phạm tội. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra không đề cập xử lý chị L và ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho chị L nhận quản lý và sử dụng.

[6] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Hồ Hùng D, Trần Minh T. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo theo khoản 1 điều 23 Nghị định 144/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2021 là phù hợp.

Đối với nguồn ma túy, bị cáo D khai nhận mua của nam thanh niên tên B (không rõ nhân thân, lai lịch) có số điện thoại 0835.788.000 ở khu vực nghĩa trang cũ đường P, phường T2, thành phố B. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột vẫn chưa xác minh được nhân thân lai lịch và có công văn gửi ban pháp chế, tập đoàn bưu chính viễn thông Việt Nam - VNPT Vinaphone cung cấp thông tin chủ thuê bao, lịch sử các cuộc gọi đi, gọi đến, tin nhắn đi, tin nhắn đến nhưng đến nay vẫn chưa nhận được công văn phúc đáp nên tách hành vi bán trái phép chất ma túy của nam thanh niên tên B ra khỏi vụ án để tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ và xử lý sau.

Đối với nam thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) sử dụng số điện thoại 0794.610.867 liên lạc với bị cáo T mua ma túy vào ngày 29 tháng 12 năm 2022. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột vẫn chưa xác minh được nhân thân và có Công văn gửi tổng công ty viễn thông Mobiphone cung cấp thông tin chủ thuê bao, lịch sử các cuộc gọi đi, gọi đến, tin nhắn đi, tin nhắn đến nhưng đến nay vẫn chưa nhận được công văn phúc đáp nên tách hành vi trên ra khỏi vụ án để tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ và xử lý sau.

Đối với căn nhà ở địa chỉ Đường C, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, là nơi bị cáo D thuê phòng trọ để ở và cất giấu ma túy. Quá trình điều tra, xác minh căn

nhà trên là của ông Mai Công H, bà Lê Thị Thu H đều cư trú: Đường C, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Cơ quan điều tra đã phối hợp với Công an phường T, thành phố B triệu tập vợ chồng ông H, bà H làm việc nhưng ông bà không chấp hành nên tách hành vi của ông H, bà H ra khỏi vụ án để tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ và xử lý sau.

Đối với các lần mua ma túy để sử dụng của bị cáo D, T đã sử dụng hết nên không có đủ căn cứ để xử lý.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự,

1. Tuyên bố: Các bị cáo Hồ Hùng D, Trần Minh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Hồ Hùng D 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam ngày 30/12/2022.

- Xử phạt bị cáo Trần Minh T 06 (sáu) năm 03 (ba) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 29/12/2022.

Các biện pháp tư pháp: Áp dụng các Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 4,8164 gam Methamphetamine còn lại sau giám định trong gói niêm phong số: 83/KL-KTHS ngày 05 tháng 01 năm 2023 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước:

+ Một điện thoại di động hiệu Iphone số Imei: 355692079620022 gắn sim số 0845.191.517 của bị cáo Hồ Hùng D

+ Một điện thoại di động có số Imei 1: 862598050742220; Imei 2: 862598050742238 gắn sim số 0915.581.017 của bị cáo Trần Minh T.

- Trả lại:

+ Một điện thoại di động có chữ VERTU, Imei: 353800815286436 gắn sim số 0938.554.027; một điện thoại di động màu đen có chữ MASSTEL, số Imei: 357860096950627 gắn sim số 0857.666.647 cho bị cáo Hồ Hùng D nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án;

+ Một căn cước công dân mang tên Trần Minh T cho bị cáo Trần Minh T.

- Lưu hồ sơ vụ án một căn cước công dân phô tô mang tên Hồ Hùng D.

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột quyết định xử lý vật chứng trả lại: Chiếc xe mô tô Honda Dream màu nâu, biển số 47F1-0495 cho anh Hoàng Đình H nhận quản lý và sử dụng; Chiếc xe mô tô Honda Lead màu đỏ, biển số 47H1-024.20 cho chị Lê Thị L nhận quản lý và sử dụng.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Hồ Hùng D, Trần Minh T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND thành phố Buôn Ma Thuột;
- Công an thành phố Buôn Ma Thuột;
- Thi hành án phạt tù (để thi hành);
- Chi cục THADS thành phố B;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

Trương Thị Đông